

Số : /VCS - HĐQT

Biên Hòa, ngày 16 tháng 03 năm 2012

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SXKD NĂM 2011, PHƯƠNG HƯỚNG
VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2012

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Biên Hòa (VICASA) báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011, phương hướng và giải pháp sản xuất kinh doanh năm 2012 công ty như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011:

1. Đặc điểm tình hình:

Năm 2011 là năm cực kỳ khó khăn đối với Công ty CP Thép Biên Hòa, nhưng với sự phấn đấu không ngừng của tập thể CBCNV Công ty, cùng với sự giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời, toàn diện về nhiều mặt của lãnh đạo Tổng Công ty Thép Việt Nam, kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2011 của Công ty vẫn giữ ở mức ổn định các sản phẩm chủ lực cả về sản xuất lẫn tiêu thụ sản phẩm, đáp ứng đầy đủ và kịp thời các chủng loại sản phẩm, theo chuyên môn hóa của Tổng Công ty, đặc biệt là các mác thép HKTĐBC, ổn định được thu nhập và đời sống cho CBCNV.

2. Thuận lợi:

- Bộ máy tổ chức của Công ty luôn được củng cố và kiện toàn hoàn thiện, CBCNV Công ty có truyền thống đoàn kết khắc phục khó khăn thực hiện tốt nhiệm vụ. Thiết bị công nghệ đã từng bước được đầu tư đổi mới từng phần và trình độ tay nghề của đội ngũ CBCNV luôn được phát huy tốt đã sản xuất ra các sản phẩm có chất lượng cao được thị trường ngày càng tin dùng, góp sức cùng Tổng Công ty nâng cao uy tín thương hiệu “**Thép chữ V**”.

- Công ty đã nhận được sự chỉ đạo và giúp đỡ kịp thời về nhiều mặt của HĐQT, của Tổng Giám đốc cũng như những hỗ trợ của các phòng ban chức năng Tổng Công ty.

3. Khó khăn:

- Do mất cân đối cung cầu trong ngành thép cộng với việc điều chỉnh chính sách kinh tế vĩ mô của nhà nước để kiềm chế lạm phát đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động ngành thép, nhất là về tiêu thụ sản phẩm từ cuối Quý I/2011. Vì vậy, Công ty luôn phải điều tiết giảm

sản xuất và giảm mức tồn kho sản phẩm và thực hiện phân công theo chuyên môn hóa sản xuất của Tổng Công ty, phù hợp với tình hình thị trường từng giai đoạn.

- Giá các loại nguyên vật liệu, nhiên liệu chủ yếu của năm 2011 như: Thép vụn, phôi nhập, xăng dầu, nguyên liệu luyện thép trên thị trường thế giới và thị trường trong nước luôn luôn biến động, đã làm cho giá thành sản phẩm không ổn định và theo chiều hướng tăng, trong khi giá bán được điều tiết bởi thị trường cạnh tranh khốc liệt. Cùng với thiết bị cũ, sức cạnh tranh yếu ảnh hưởng mạnh đến tiêu thụ. Đồng thời, do sự cạnh tranh quyết liệt về giá do cung vượt cầu và thép nhập ngoại đã ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất của Công ty.

4. Kết quả sản xuất kinh doanh đã đạt được năm 2011:

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản thể hiện như sau:

Chỉ tiêu Sản xuất	Đvt	Năm 2011		So sánh TH/KH (%)
		Kế hoạch	Thực hiện	
Sản xuất				
Thép luyện	Tấn	150.000	117.200	78,13
Thép cán	Tấn	140.000	95.543	68,25
Tiêu thụ thép cán	Tấn	140.000	94.588	67,56
Doanh thu	Tỷ đồng	1.600	1.751	109,44
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	45	5,345	11,88

5. Công tác Sửa chữa lớn – Đầu tư XDCB và một số công tác khác:

Sửa chữa lớn năm 2011: 03 hạng mục với giá trị 621 triệu đồng

Stt	Thiết bị - Nội dung	Số lượng	Giá trị (VNĐ)
1	Nắp tinh luyện lò LF	01	329.500.000
2	Khung máy kéo nắn đúc liên tục	04	181.896.000
3	Hệ thống nước làm mát lò 20 Tấn	01	110.347.117
	Tổng cộng		621.743.117

Trang bị bổ sung năm 2011: 10 hạng mục với giá trị 23.924 triệu đồng.

Stt	Thiết bị - Nội dung	Số lượng	Giá trị (VNĐ)
1	Xe goòng ra thép	02	1.224.646.744
2	Thùng liệu	02	723.065.824
3	Máy ép liệu	02	1.170.100.038
4	Tay đòn điện cực	03	1.496.612.795
5	HT thuỷ lực và điều khiển tự động	01	1.568.726.482
6	Súng phun than, oxy	01	1.293.416.130
7	Máy nén khí BOGE 75 và máy sấy	01	766.033.700
8	Máy tiện trung	01	275.000.000
9	Máy phân tích quang phổ	01	1.123.419.935
10	Xe Camry 2.4	01	1.411.734.546
11	Xe đào bánh xích Kobelco SK200	01	2.358.310.000
12	Cải tạo nhà ăn giữa ca	01	1.331.123.708
13	Tài sản cố định khác	-	9.182.554.616
	Tổng cộng		23.924.744.518

Đầu tư năm 2011: 02 hạng mục với giá trị 10.593 triệu đồng và đã hoạt động ổn định

Stt	Thiết bị - Nội dung	Số lượng	Giá trị (VNĐ)
1	Đầu tư Hệ thống sử dụng khí đốt CNG cho lò nung 25T/h (Chuyển tiếp từ năm 2010 qua).	01	5.165.147.487
2	Cải tạo lò 20 tấn ra thép đáy lệch tâm EBT.	01	5.427.951.930
	Tổng cộng		10.593.099.417

6. Về việc thực hiện lộ trình chuyển đổi công năng KCN1 Biên Hòa:

- Ban quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai đã có thông báo về việc chuyển đổi công năng khu Công Nghiệp Biên Hòa I sang thương mại, dịch vụ, di dời toàn bộ khu công nghiệp sản xuất ra khỏi địa bàn khu công nghiệp Biên Hòa I.
- Ngày 15/07/2011 tại kỳ họp Hội đồng Quản trị Công ty CP Thép Biên Hoà (VICASA) Quý 2 năm 2011, Hội đồng Quản trị đã nhất trí thông qua việc thuê đất tại KCN Nhơn Trạch II – Nhơn Phú – Đồng Nai với diện tích là 260.850 m².

II. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2012:

1. Đặc điểm tình hình:

Khó khăn:

- Tình hình kinh tế, chính trị thế giới diễn biến phức tạp. Khủng hoảng nợ công ở Châu Âu và suy thoái kinh tế toàn cầu khiến cho thị trường tiêu thụ ảm đạm, chi tiêu công giảm mạnh. Kinh tế Trung Quốc đang chịu hậu quả của đầu tư công dần trải, bất động sản phát triển quá nóng trong nhiều năm trước và sức ép thay đổi cấu trúc nền kinh tế.
- Tình hình tiêu thụ sản phẩm trong năm 2012 dự báo là rất khó khăn do cán cân cung cầu. Tín dụng năm 2012 vẫn còn khó khăn do mức lãi suất tuy có giảm nhưng vẫn ở mức cao (khoảng 16,5-17%) gây áp lực lớn về chi phí tài chính đối với doanh nghiệp .
- Một số nhà máy mới đã đầu tư và bắt đầu đi vào hoạt động sẽ gây thêm áp lực về nguyên vật liệu đầu vào cũng như công tác tiêu thụ sản phẩm. Giá một số mặt hàng như : Phế liệu, điện, xăng dầu... trong sản xuất thép biến động lớn, gây khó khăn cho hoạt động của các doanh nghiệp trong ngành thép.

Thuận lợi:

- Đội ngũ CBCNV Công ty đoàn kết, nhất trí và trải qua kinh nghiệm thử thách năm 2011 là đòn bẩy thuận lợi cho Công ty trong năm 2012.
- Trang thiết bị công nghệ từng bước được nâng cấp phù hợp đáp ứng yêu cầu cạnh tranh.
- Các sản phẩm HKTĐBC , là sản phẩm đặc thù của Công ty sẽ là thế mạnh khi các công trình trọng điểm quốc gia đã thu xếp được vốn để thi công trong năm 2012.

-Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 của công ty:

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2012
- Luyện thép	Tấn	120.000
- Cán thép	Tấn	120.000
- Tiêu thụ	Tấn	120.000
- Doanh thu	Tỷ đồng	1.842
- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30
- Cổ tức	%	11

Chất lượng sản phẩm:

- Thép phôi loại 1 : > 98,5%
- Thép cán loại 1 : > 99,8%

3. Về sản xuất và tiêu thụ sản phẩm năm 2012:

- Nền kinh tế thế giới và trong nước vẫn chưa có yếu tố phục hồi. Chính phủ duy trì chủ trương lớn là kiềm chế lạm phát, thắt chặt tín dụng, hạn chế đầu tư công. Thị trường thép gặp khó khăn do cung vượt cầu. Vì vậy, việc thực hành tiết kiệm trong sản xuất và quản lý, giảm tiêu hao, hạ giá thành là trọng tâm xuyên suốt trong công tác lãnh đạo điều hành. Một số đầu tư trung hạn cấp thiết cần thực hiện để hỗ trợ cho mục tiêu giảm tiêu hao cũng sẽ sắp xếp thực hiện trong năm 2012.
- Nguyên vật liệu chính: Nguồn phế liệu trong nước dự báo là sẽ khan hiếm hơn do các nhà máy mới ở đã đầu tư và bắt đầu đi vào hoạt động. Vì vậy cần cân đối nguồn liệu trong nước và phối hợp cùng Tổng Công ty Thép Việt Nam mua liệu nhập ngoại đủ đáp ứng cho nhu cầu sản xuất.
- Tập trung chế biến liệu tối đa trước khi đưa vào lò, để giảm thời gian nấu luyện. Thu mua phế liệu theo đúng tỷ lệ, đúng chủng loại và giá cạnh tranh. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá và phân loại chất lượng thép vụn cũng như hoàn thiện công tác tiếp nhận liệu, duy trì phối liệu hợp lý để giảm tiêu hao, giảm giá thành sản xuất.
- Duy trì sự ổn định về mặt chất lượng đối với thép phôi, nhất là khi sản xuất những mác thép hợp kim thấp độ bền cao (SD390, SD490, Gr60 và Gr460) để đảm bảo tất cả các phôi thép đưa qua khâu sản xuất thép cán đều đạt yêu cầu về tính chất cơ lý, giảm thiểu phế phẩm. Nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới ER70S-6 phục vụ nhu cầu thị trường, thay thế hàng nhập khẩu. Sản xuất và tiêu thụ đại trà sản phẩm mới, mác thép SWRY.11, SSW-5.
- Duy trì và ổn định chất lượng sản phẩm thép cán, luôn đảm bảo sản phẩm xuất xưởng thỏa mãn yêu cầu của thị trường và giữ được uy tín thương hiệu “**Thép chữ V**”.
- Đảm bảo kế hoạch tác nghiệp cố gắng sản xuất đồng bộ giữa khâu sản xuất luyện và sản xuất cán để hơn 60% phôi thép sản xuất ra được nạp nóng trực tiếp vào lò nung.

3. Đối với công tác KTCĐAT, sửa chữa lớn, đầu tư và môi trường năm 2012:

- Tiếp tục hoàn thiện các quy trình công nghệ, các quy định quản lý và các giải pháp kỹ thuật để giảm tiêu hao nguyên nhiên vật liệu trong sản xuất, nhất là giảm tiêu hao

về thép vụn, điện năng ở khâu sản xuất phôi thép và giảm tiêu hao kim loại, tiêu hao khí thiên nhiên ở khâu sản xuất cán thép.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tiết kiệm trong mọi lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh để giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm nhằm tăng khả năng cạnh tranh.
- Thực hiện tốt kế hoạch sửa chữa lớn, xây dựng cơ bản và trang bị bổ sung thiết bị cho sản xuất, duy trì sự hoạt động ổn định và khai thác hiệu quả các dự án đã đầu tư.
- Cân đối tài chính, lựa chọn quy mô và giai đoạn thích hợp để thực hiện các dự án đầu tư năm 2012 đã được Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP thông qua:

Stt	Thiết bị - Nội dung	Số lượng	Giá trị (Tỷ đồng)
1	Máy cắt băm liệu công suất 1.250 Tấn.	01	27,9
2	Đầu tư lò nung phôi năng suất 40T/h xưởng cán thép	01	50,0
	Tổng cộng		77,9

- Thực hiện việc giám sát đánh giá hàng năm hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và ISO 17025 (đối với Phòng thí nghiệm).
- Công tác an toàn lao động phải được quan tâm thường xuyên, huấn luyện và kiểm tra định kỳ, triển khai các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu tai nạn lao động.
- Duy trì ổn định hệ thống xử lý khí thải, hệ thống khí CNG, đảm bảo môi trường lao động.

Trên đây là tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011 và phương hướng, giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty CP Thép Biên Hòa (VICASA).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Cam